

Kính gửi: Cục Hải quan tỉnh Cao Bằng.

Trả lời công văn số 914/HQCB-NV ngày 25/11/2011 của Cục Hải quan tỉnh Cao Bằng báo cáo một số vướng mắc trong công tác nghiệp vụ, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Vướng mắc nêu tại điểm 1:

Căn cứ quy định tại Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23/01/2006 của Chính phủ và điểm 2, phần V Thông tư số 04/2006/TT-BTM ngày 06/4/2006 của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương) thì thủ tục hải quan đối với hàng hóa kinh doanh tạm nhập – tái xuất không thuộc Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu, tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu được thực hiện tại các cửa khẩu nơi có cơ quan Hải quan theo quy định hiện hành (không phân biệt cửa khẩu quốc tế và cửa khẩu phụ). Tuy nhiên theo quy định tại điểm đ, Mục 2, Phần III Thông tư liên tịch số 01/2008/TTLT-BCT-BTC-BGTVT-BNN&PTNT-BYT-NHNN ngày 31/01/2008 của liên Bộ Công Thương - Tài chính - Giao thông vận tải - Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Y tế - Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn thực hiện Quyết định số 254/2006/QĐ-TTg ngày 07/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ thì việc tái xuất hàng hóa qua cửa khẩu phụ phải có Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép tái xuất qua cửa khẩu phụ. Do vậy, Cục Hải quan tỉnh Cao Bằng căn cứ Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng đề giải quyết thủ tục hải quan theo quy định.

2. Vướng mắc nêu tại điểm 2:

- Về thông quan hàng hóa phải kiểm tra Nhà nước về chất lượng, hiện nay Bộ Tài chính và Bộ Khoa học Công nghệ đang xem xét để thống nhất ký Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện.

- Việc doanh nghiệp nhập khẩu phân bón phải kiểm tra nhà nước về chất lượng muốn đưa hàng về kho bảo quản để chờ kết quả kiểm tra thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai với điều kiện kho phải đáp ứng yêu cầu giám sát hải quan theo quy định tại khoản 4, Điều 25 Luật Hải quan.

- Việc sử dụng kết quả kiểm tra chất lượng chỉ áp dụng cho từng lần nhập khẩu, không áp dụng như đối với kết quả giám định.

3. Vướng mắc nêu tại điểm 3:

- Hóa đơn xuất khẩu là chứng từ do người bán lập để yêu cầu người mua thanh toán trong hoạt động mua bán quốc tế, không phải là chứng từ bắt buộc trong bộ hồ sơ hải quan. Theo quy định tại khoản 1, Điều 7 Nghị định số

154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2011 của Chính phủ và khoản 1, Điều 11 Thông tư số 194/2010/TT-BTC ngày 06/12/2010 của Bộ Tài chính không quy định người khai hải quan phải nộp hoặc xuất trình hóa đơn xuất khẩu cho cơ quan hải quan khi làm thủ tục xuất khẩu hàng hóa. Do vậy, việc nộp hóa đơn xuất khẩu hàng hóa là không bắt buộc.

4. Vướng mắc nêu tại điểm 4:

Khoáng sản là mặt hàng xuất khẩu có điều kiện. Hiện tại không có văn bản pháp quy nào quy định hạn chế về số lượng khoáng sản có nguồn gốc hợp pháp xuất khẩu. Tuy nhiên, trong thực tế có một số trường hợp theo quy định tại Thông tư số 08/2008/TT-BCT ngày 18/6/2008 của Bộ Công Thương thì không đủ điều kiện xuất khẩu nhưng doanh nghiệp lại có văn bản riêng của cơ quan chức năng cho phép xuất khẩu với một số lượng nhất định thì cơ quan Hải quan tiến hành cấp phiếu theo dõi trừ lùi và trừ lùi theo các văn bản cho phép riêng đó.

5. Vướng mắc nêu tại điểm 5:

Tổng cục Hải quan đã có công văn số 23/TCHQ-GSQL ngày 03/01/2012 trao đổi với Bộ Công Thương và Hiệp hội Lương thực yêu cầu sớm có thông báo bằng văn bản họ tên, chức danh và chữ ký của người có thẩm quyền ký xác nhận đăng ký hợp đồng xuất khẩu gạo. Tổng cục Hải quan sẽ có văn bản hướng dẫn sau khi nhận được văn bản trả lời của Bộ Công Thương và Hiệp hội Lương thực.

6. Vướng mắc nêu tại điểm 6:

Đề nghị Cục Hải quan tỉnh Cao Bằng nghiên cứu Quyết định số 1200/2001/QĐ-TCHQ ngày 23/11/2001 và Quyết định số 19/2002/QĐ – TCHQ ngày 10/01/2002 của Tổng cục Hải quan ban hành quy định chế độ quản lý, sử dụng các dấu nghiệp vụ hải quan để thực hiện.

Tổng cục Hải quan trả lời đề Cục Hải quan tỉnh Cao Bằng biết, thực hiện. / 26

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GSQL (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Ngọc Anh